TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HIỆP** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Hiệp, ngày 16 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Hoàng T** – sinh năm 1982

Địa chỉ: khu phố 9, thị trấn T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Chị **Huỳnh Thị So** – sinh năm 1985

Địa chỉ: khu phố 9, thị trấn H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyễn Hoàng T và chị Huỳnh Thị S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Hoàng T và chị Huỳnh Thị S thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Nguyễn Hoàng T, chị Huỳnh Thị S và nguyện vọng của cháu Nguyễn Hoàng P. Giao cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 17/02/2014 cho chị Huỳnh Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Huỳnh Thị S không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng T cấp dưỡng nuôi con đối với cháu P.

Chị Huỳnh Thị S cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hoàng T tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh T, chị S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh T, chị S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Mỗi bên phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện nộp thay cho chị Huỳnh Thị S 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền anh Nguyễn Hoàng T đã tạm nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000364 ngày 27/6 /2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, số tiền còn thừa 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả lại cho anh Nguyễn Hoàng T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Tân Hiệp;*
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *Chi cục THADS huyện Tân Hiệp;*
- *Các đương sự;*
- *UBND TT. Tân Hiệp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT